

DỰ TOÁN CHI TIẾT THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023 SỞ CÔNG THƯƠNG

Đơn vị: Văn phòng Sở Công Thương

Mã số: 1076385

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SCT ngày tháng năm 2022 của Sở Công Thương)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Tổng dự toán năm 2023	Trong đó			Dự toán chi ngân sách nhà nước từng lĩnh vực năm 2023								Dự toán thu, chi từ nguồn thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp năm 2023					
			Kinh phí thực hiện tự chủ/chi thường xuyên	Kinh phí không thực hiện tự chủ/không thường xuyên	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Quản lý hành chính				Sự nghiệp kinh tế				Tổng thu	Chi phí trực tiếp	Nộp ngân sách	CCTL 40%	Kinh phí nguồn thu đã cân đối giảm chi Ngân sách nhà nước	Kinh phí nguồn thu để lại đơn vị
						Tổng cộng	Kinh phí thực hiện tự chủ/chi thường xuyên	Kinh phí không thực hiện tự chủ/khôn g thường xuyên	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tổng cộng	Kinh phí thực hiện tự chủ/chi thường xuyên	Kinh phí không thực hiện tự chủ/khôn g thường xuyên	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL						
A	B	1=2+3+4	2=6+10	3=7+11+14	4=8+12+15	5=6+7+8	6	7	8	9=10+11+ 12	10	11	12	16	17	18	19	20	21
	Văn phòng Sở Công Thương	14.576	5.738	7.841	997	8.494	5.738	2.367	389	6.082	-	5.474	608	139	-	37	41		61
1	Quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp	4.363	4.363	-	-	4.363	4.363			-				-					
2	Chi thường xuyên theo định mức	1.279	1.151	-	128	1.279	1.151		128	-				-					
3	Kinh phí thực hiện hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	224	224	-	-	224	224			-				-					
4	Trang phục thanh tra	17	-	17	-	17		17		-				-					
5	Kinh phí sửa chữa phòng họp B	497	-	447	50	497		447	50	-				-					
6	Kinh phí mua sắm thiết bị phòng họp B	170	-	153	17	170		153	17	-				-					
7	Kinh phí mua sắm giá đựng tài liệu	150	-	135	15	150		135	15	-				-					
8	Mua xe ô tô dùng chung	1.600	-	1.440	160	1.600		1.440	160	-				-					
9	Sửa xe ô tô	194	-	175	19	194		175	19	-				-					
10	Kinh phí đảm bảo công tác phạt vi phạm hành chính	30	-	27	3	-				30		27	3	-					
11	Kinh phí Thương mại điện tử	1.747	-	1.572	175	-				1.747		1.572	175	-					
12	Kinh phí đối ứng Thương mại điện tử Quốc gia	753	-	678	75	-				753		678	75	-					
13	Kinh phí Hội nhập kinh tế Quốc tế	100	-	90	10	-				100		90	10	-					
14	Kinh phí tuyên truyền quảng bá ngành Công Thương	700	-	630	70	-				700		630	70	-					
15	Kinh phí tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền lợi của người tiêu dùng Việt Nam năm 2022.	180	-	162	18	-				180		162	18	-					
16	Kinh phí thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 – 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai	159	-	143	16	-				159		143	16	-					
17	Kinh phí thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.	96	-	86	10	-				96		86	10	-					
18	Kinh phí triển khai Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025	230	-	207	23	-				230		207	23	-					

STT	Đơn vị	Tổng dự toán năm 2023	Trong đó			Dự toán chi ngân sách nhà nước từng lĩnh vực năm 2023								Dự toán thu, chi từ nguồn thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp năm 2023					
			Kinh phí thực hiện tự chủ/chi thường xuyên	Kinh phí không thực hiện tự chủ/không thường xuyên	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Quản lý hành chính				Sự nghiệp kinh tế				Tổng thu	Chi phí trực tiếp	Nộp ngân sách	CCTL 40%	Kinh phí nguồn thu đã cân đối giám chi Ngân sách nhà nước	Kinh phí nguồn thu để lại đơn vị
						Tổng cộng	Kinh phí thực hiện tự chủ/chi thường xuyên	Kinh phí không thực hiện tự chủ/không thường xuyên	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tổng cộng	Kinh phí thực hiện tự chủ/chi thường xuyên	Kinh phí không thực hiện tự chủ/không thường xuyên	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL						